

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THANH XUÂN
T PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **58/2020/ HS-ST**
Ngày: 05/05/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH XUÂN**

T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lưu Thị Hồng Vân

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Chu Thị Tuyết

Ông Đỗ Quang Linh

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Hà Phương Ánh Nguyệt

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân, T phố Hà Nội tham gia phiên tòa:* Ông Trần Hoàng Đức - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 05 tháng 05 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, T phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 60/2020/TLST-HS ngày 01.04.2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 74/2020/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 04 năm 2020 đối với bị cáo:

LÊ HỒNG T, sinh năm 1988 tại Thanh Hóa; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và địa chỉ cư trú: Số 12/664 đường A, thị trấn B, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Hồng T; Con bà: Trần Thị H; Vợ: Vũ Thị H; Có 01 sinh năm 2015.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo tại ngoại, được áp dụng biện pháp ngăn chặn « Cấm đi khỏi nơi cư trú » từ ngày 16/01/2020. Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

Trường đại học Khoa học Tự nhiên – Đại học quốc gia Hà Nội ; Địa chỉ: Số 334 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ tháng 09/2018, LÊ HỒNG T (SN 1988, trú tại Số 12/664 đường A, thị trấn B, huyện Nông Công, tỉnh Thanh Hóa) ra Hà Nội làm công nhân lắp đặt hệ thống phòng cháy chữa cháy cho một số công trình xây dựng. Ngày 14/09/2019, do không có tiền tiêu xài và đi xe về quê, LÊ HỒNG T có hẹn gặp bạn tên U tại ngã tư Khuất Duy Tiến – Nguyễn Trãi để vay tiền. T đi xe buýt đến gặp U nhưng do gọi điện thoại U không nghe máy nên T xuống xe tại điểm dừng xe buýt gần trường Đại học Khoa học tự nhiên – Đại học quốc gia Hà Nội (địa chỉ: Số 334 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội). Trong lúc đợi bạn, T đi bộ vào khuôn viên trường Đại học Khoa học tự nhiên rồi vào căng tin ăn trưa. Do đang thiếu tiền tiêu sài, T đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của trường. Khi đi đến giảng đường 104-tòa nhà T4, qua cửa kính T quan sát thấy có 01 chiếc máy chiếu màu trắng gắn lên trần nhà nên đã quyết định phá cửa đột nhập lấy trộm. T lấy trong balo đeo sau lưng 01 (một) thanh kim loại hình trụ tròn màu bạc, kích thước dài 39 cm, đường kính đầu nhỏ 1,5 cm, đường kính đầu to 3 cm, kê đầu nhỏ vào ổ khóa rồi nhấn hiệu Việt Tiệp tại cửa chính của giảng đường rồi dùng cả 2 tay bẩy mạnh từ trên xuống làm bung ổ khóa. Sau đó T cất thanh kim loại vào balo mở cửa đi vào rồi khép hờ cửa lại, treo ổ khóa vào then cài ngang như ban đầu để tránh mọi người đi qua nghi ngờ phát hiện. T đến vị trí chiếc máy chiếu rồi lấy trong balo 01 (một) thanh kim loại lục giác màu bạc, hình chữ L, có kích thước cạnh dài 11,5 cm, cạnh ngắn 2,5 cm, tiết diện 0,4 cm đút vào túi quần phía sau bên phải, đứng lên bàn học ngay dưới máy chiếu để tìm cách tháo chiếc máy. Chiếc máy chiếu được bảo vệ trong một lồng sắt hình hộp chữ nhật, có khóa bằng ổ khóa rời màu vàng và được gắn lên trần nhà bằng một trục kim loại màu trắng. T dùng tay trái kéo chiếc lồng bảo vệ xuống để quan sát, sau đó dùng tay phải lấy từ túi quần phía sau bên phải thanh kim loại hình chữ L nêu trên để tháo các chốt ốc vít lại điểm nối giữa trục kim loại gắn máy chiếu lên trần nhà. Khi T đang thực hiện hành vi trộm cắp thì bất ngờ có chị Nguyễn Thị Y (SN 1974, trú tại số 26 tổ 34 ngõ 336 đường E, Thanh Xuân

Trung, Thanh Xuân, Hà Nội) – là cán bộ nhà trường đi ngang qua bắt gặp. Chị Y hỏi T tháo máy chiếu làm gì. T trả lời: “Thầy H ở phòng Công nghệ thông tin bảo em xuống tháo máy đi sửa”. Do trong trường không có phòng Công nghệ thông tin nên Chị Y nghi ngờ và yêu cầu T cung cấp số điện thoại của Thầy H thì T lấy cớ đi gọi thầy xuống nói chuyện rồi bỏ đi. Chị Y gọi điện thông báo cho anh Trương Trung Đ (SN 1970, trú tại số 38/332 đường E, Thanh Xuân, Hà Nội) là bảo vệ nhà trường biết về sự việc trên. Khi T đi tới gần cổng trường thì bị lực lượng bảo vệ giữ lại làm rõ sự việc. Sau đó anh Nguyễn Hữu T (SN 1970, trú tại số 34 ngách 12/101 Y, phường Q, Thanh Xuân, Hà Nội) là Phó trưởng phòng quản trị-bảo vệ của nhà trường xuất hiện và thông báo cho lực lượng Công an phường Thanh Xuân Trung về sự việc trên.

Tại cơ quan Công an, LÊ HỒNG T T khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Khi đang thực hiện hành vi phạm tội do bất ngờ bị chị Nguyễn Thị Y phát hiện nên T chưa thực hiện được việc trộm cắp chiếc máy chiếu. Đối với 02 thanh kim loại T mang theo, T cho biết đây là dụng cụ phục vụ công việc của mình là công nhân lắp đặt hệ thống phòng cháy chữa cháy cho các công trình xây dựng, không phải công cụ trộm cắp tài sản mình chuẩn bị từ trước.

Cơ quan CSĐT- CAQ Thanh Xuân tiến hành khám nghiệm hiện, tạm giữ các vật chứng gồm:

- 01(một) ổ khóa Việt Tiệp đã qua sử dụng màu đen kích thước 9 cm x 5 cm ngàm khóa bị cong vênh khỏi vị trí ban đầu, mặt sau khóa có ghi “104” sát mép trên. Phía dưới ngàm khóa có vết nứt dài 0,3cm, khóa ở trạng thái mở;

- 01 (một) thanh kim loại lục giác màu bạc, hình chữ L, có kích thước cạnh dài 11,5 cm, cạnh ngắn 2,5 cm, tiết diện 0,4 cm (đã qua sử dụng).

- 01 (một) thanh kim loại hình trụ tròn màu bạc, kích thước dài 39 cm, đường kính đầu nhỏ 1,5 cm, đường kính đầu to 3 cm (đã qua sử dụng).

Tại bản kết luận định giá tài sản số 42 ngày 04/10/2019 của Hội đồng định giá thường xuyên tài sản trong tổ tụng hình sự - Ủy ban nhân dân quận Thanh Xuân xác định: trị giá 01 máy chiếu màu trắng nhãn hiệu NEC, model MC 301X đã qua sử dụng là 13.000.000 đồng.

Đối với bị hại là Trường Đại học khoa học tự nhiên – Đại học quốc gia Hà Nội, người đại diện tham gia tố tụng là anh Nguyễn Hữu T (SN 1970, trú tại số 34 ngách 12/101 Y, phường Q, Thanh Xuân, Hà Nội), ngày 11/11/2019, đại diện nhà trường đã làm việc với Cơ quan CSĐT và có đơn xin rút lại đơn trình báo đối với T, không yêu cầu T bồi thường thiệt hại.

Đối với vật chứng là 01 ổ khóa Việt Tiệp thu giữ tại hiện trường, ngày 28/02/2020, Cơ quan CSĐT – Công an quận Thanh Xuân đã có Quyết định xử lý vật chứng số 46 trao trả 01 ổ khóa Việt Tiệp (đã qua sử dụng) màu đen kích thước 9x5cm, ngăm khóa bị cong vênh khỏi vị trí ban đầu, mặt sau khóa có ghi “104” sát mép trên cho chủ sở hữu là Trường Đại học Khoa học tự nhiên – Đại học Quốc gia Hà Nội.

Đối với 01 (một) thanh kim loại lục giác màu bạc, hình chữ L, có kích thước cạnh dài 11,5 cm, cạnh ngắn 2,5 cm, tiết diện 0,4 cm (đã qua sử dụng) và 01 (một) thanh kim loại hình trụ tròn màu bạc, kích thước dài 39 cm, đường kính đầu nhỏ 1,5 cm, đường kính đầu to 3 cm (đã qua sử dụng) là công cụ T sử dụng để trộm cắp tài sản, Cơ quan CSĐT – Công an quận Thanh Xuân chuyển vật chứng đến Chi cục thi hành án dân sự quận Thanh Xuân để giải quyết theo quy định.

Tại bản cáo trạng số 80/CT-VKS ngày 18/03/2020, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân, T phố Hà Nội đã truy tố LÊ HỒNG T về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay,

Bị cáo công nhận nội dung bản cáo trạng nêu là đúng. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là phạm tội và ăn năn hối cải. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét để cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân, T phố Hà Nội tham gia phiên tòa luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 173; Điểm s, điểm i Khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo LÊ HỒNG T từ: 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 đến 24 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”. Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Bị cáo T không bào chữa và tranh luận gì, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên....

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an quận Thanh Xuân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Lời khai của người làm chứng, người bị hại về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra; phù hợp với tang vật, vật chứng thu giữ, biên bản định giá tài sản... có đủ cơ sở khẳng định:

Ngày 14/09/2019, LÊ HỒNG T có hành vi trộm cắp 01(một) máy chiếu nhãn hiệu NEC, model MC301X đã qua sử dụng, trị giá là 13.000.000 đồng (*mười ba triệu đồng*) tại phòng học số 104 – nhà T4 của Trường Đại học khoa học Tự nhiên – Đại học quốc gia Hà Nội. Khi đang thực hiện hành vi phạm tội thì bị phát hiện, bắt giữ.

Hành vi của bị cáo LÊ HỒNG T đã đủ yếu tố cấu T tội “Trộm cắp tài sản”, quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân, T phúc Hà Nội truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an trong xã hội và gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vì lợi ích cá nhân vẫn cố ý thực hiện. Do vậy, cần áp dụng một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội, nghiêm khắc với bị cáo để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[3] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Không

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo T khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Phạm tội lần này là lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Bản thân bị cáo đã có thời gian phục vụ trong quân ngũ; Bố bị cáo là thương binh hạng $\frac{3}{4}$ là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, điểm i khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ giáo dục và thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[4] Về những vấn đề khác:

*Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo bản thân không có công ăn việc làm ổn định, không có thu nhập nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

* Về vật chứng, xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) thanh kim loại lục giác màu bạc, hình chữ L, có kích thước cạnh dài 11,5 cm, cạnh ngắn 2,5 cm, tiết diện 0,4 cm (đã qua sử dụng).

- 01 (một) thanh kim loại hình trụ tròn màu bạc, kích thước dài 39 cm, đường kính đầu nhỏ 1,5 cm, đường kính đầu to 3 cm (đã qua sử dụng).

* Về án phí: bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

* Về quyền kháng cáo: bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

Quyết định

1. Tuyên bố bị cáo LÊ HỒNG T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; Điểm s, điểm i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo LÊ HỒNG T **09** (*chín*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **18** (*mười tám*) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo về UBND thị trấn Nông Công, huyện Nông Công, tỉnh Thanh Hóa nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

(Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 - Luật thi hành án hình sự).

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo

3. Những vấn đề khác :

* Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) thanh kim loại lục giác màu bạc, hình chữ L, có kích thước cạnh dài 11,5 cm, cạnh ngắn 2,5 cm, tiết diện 0,4 cm (đã qua sử dụng).

- 01 (một) thanh kim loại hình trụ tròn màu bạc, kích thước dài 39 cm, đường kính đầu nhỏ 1,5 cm, đường kính đầu to 3 cm (đã qua sử dụng).

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng vào hồi 10 giờ 00 phút ngày 04/5/2020 giữa Công an quận Thanh Xuân và Chi cục Thi hành án Dân sự quận Thanh Xuân).

* Án phí và quyền kháng cáo:

- Áp dụng: Điều 136, 331, 333 Bộ Luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án và danh mức án phí lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016:

Bị cáo LÁ HỒNG T phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo cú mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại trong vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Án xử công khai sơ thẩm.

Nơi nhận:

Tm. hội đồng xét xử sơ thẩm

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Thanh Xuân;
- CA Quận Thanh Xuân;
- THADS quận Thanh Xuân ;
- Bị cáo; Lưu hồ sơ.

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

LƯU THỊ HỒNG VÂN

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN HỘI THẨM NHÂN DÂN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

